

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HOÀ B**

Số: 08/2023/QĐST- HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Lạc Th, ngày 08 tháng 02 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Ly hôn sơ thẩm thụ lý số: 01/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lại Thị L, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khu Đoàn K, TT Ba Hàng Đ, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa B.

Bị đơn: Anh Vũ Quốc H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu Đoàn K, TT Ba Hàng Đ, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa B.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Lại Thị L, sinh năm 1993.

Bị đơn: Anh Vũ Quốc H, sinh năm 1985.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Lại Thị L và anh Vũ Quốc H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Vũ Thị Bảo U, sinh ngày 28/08/2020 cho chị Lại Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành.

Anh Vũ Quốc H được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Vũ Quốc H cấp dưỡng nuôi con cho chị Lại Thị L số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng)/ tháng cho đến khi cháu Vũ Thị Bảo U trưởng thành. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/02/2023.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án (quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

2.3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Lại Thị L tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000149 ngày 03/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Hoà B.
- VKSND huyện Lạc Th.
- Chi cục THADS huyện Lạc Th.
- UBND TT Ba Hàng Đ.
- Các đương sự.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Hải Dương

